

Số: /KH-SVHTTDL

Cao Bằng, ngày tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH **Cải cách hành chính nhà nước năm 2023**

Căn cứ Kế hoạch số 3387/KH-UBND ngày 21/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về cải cách hành chính nhà nước năm 2023; Kế hoạch số 98/KH-SVHTTDL ngày 06/10/2021 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về cải cách hành chính giai đoạn 2021-2025. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (VHTTDL) tỉnh Cao Bằng xây dựng kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) nhà nước năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tiếp tục thực hiện CCHC, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có đủ phẩm chất đạo đức, năng lực chuyên môn; hướng tới xây dựng một nền hành chính trong sạch, vững mạnh, đáp ứng yêu cầu quản lý về VHTTDL.

- Tập trung thực hiện đồng bộ, toàn diện các nhiệm vụ trong Kế hoạch số 98/KH-SVHTTDL ngày 06/10/2021 về CCHC giai đoạn 2021-2025.

2. Yêu cầu

- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở cần xác định rõ trách nhiệm của cá nhân, tập thể trong triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC; phát huy tinh thần sáng tạo, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị liên quan để triển khai thực hiện hiệu quả, đúng tiến độ các nhiệm vụ CCHC được giao và các nhiệm vụ đã đề ra trong kế hoạch. Xác định công tác CCHC là một nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên trong lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành nhằm tạo động lực các mục tiêu chung của tỉnh.

- Các nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch phải cụ thể, rõ ràng, khả thi; xác định rõ trách nhiệm của các phòng, đơn vị chủ trì, phối hợp, thời gian thực hiện và kết quả cần đạt được.

- Bố trí các nguồn tài chính và nhân lực cho việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ CCHC của Sở trong năm 2023.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. 100% văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác CCHC được triển khai tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành VHTTDL.

2. 100% văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) được ban hành đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, khả thi; phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ và thực tế của cơ quan.

3. 100% văn bản chuyên môn thuộc ngành VHTTDL tham mưu quản lý được cập nhật, công bố, công khai kịp thời, đúng quy định; thường xuyên rà soát TTHC theo thẩm quyền được giao, cắt giảm thời gian, chi phí, tạo điều kiện thuận lợi cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp khi thực hiện hồ sơ TTHC.

4. 100% TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ. Thực hiện hiệu quả phần mềm Hệ thống một cửa điện tử hiện đại VNPT-iGate.

5. Thực hiện đúng cơ cấu ngạch công chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; trên 80% đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện đúng cơ cấu chức danh nghề nghiệp viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt.

6. Hoàn thành 100% kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.

7. 100% đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện đúng quy định về chế độ tự chủ.

8. 100% Văn bản đi, đến (trừ văn bản mật) của cơ quan đơn vị được gửi trên môi trường điện tử, 100% văn bản đi được phát hành sử dụng chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ.

9. 100% thông tin được cung cấp trên Trang thông tin điện tử đảm bảo theo quy định tại Điều 4 Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ.

10. Thực hiện duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định của Ban Chỉ đạo ISO tỉnh. Đảm bảo 100% các văn bản về duy trì, áp dụng, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 được ban hành đầy đủ, đúng nội dung và thời gian quy định.

11. Xây dựng các chương trình, kế hoạch nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ CCHC của tỉnh và của Bộ VHTTDL năm 2023.

(Các Phụ lục nhiệm vụ cụ thể CCHC có gửi kèm Kế hoạch này).

III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành CCHC

- Tiếp tục tổ chức quán triệt và thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ về Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chỉ thị 10-CT/TU ngày 30/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện CCHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 2439/KH-UBND ngày 14/9/2021 của

UBND tỉnh về CCHC nhà nước giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 98/KH-SVHTTDL ngày 06/10/2021 của Sở VHTTDL về CCHC giai đoạn 2021-2025.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg ngày 05/9/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan hành chính các cấp; Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 26/01/2018 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao năng lực quản lý, phục vụ công dân và doanh nghiệp trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước và các hoạt động sự nghiệp về văn hóa, gia đình, thể dục, thể thao và du lịch, phục vụ kịp thời các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ kỷ niệm của đất nước tại địa phương; tiếp tục thực hiện có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống đặc sắc của tỉnh, đẩy mạnh phong trào thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao, tích cực phòng chống bạo lực gia đình, xây dựng nếp sống văn hóa.

- Báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC của Sở theo quy định.

- Chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ CCHC của tỉnh, của Bộ VHTTDL và của Sở năm 2023.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện công tác tuyên truyền CCHC, kiểm soát TTHC thông qua các hoạt động chuyên môn của ngành đến cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

2. Xây dựng và tổ chức thực hiện VBQPPL

- Tham mưu UBND tỉnh, HĐND tỉnh xây dựng VBQPPL theo nhiệm vụ được nghiên cứu xây dựng và ban hành kịp thời, đúng trình tự, đúng pháp luật.

- Ban hành kế hoạch rà soát VBQPPL, kế hoạch tuyên truyền phổ biến pháp luật năm 2022, kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật; báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Về kiểm soát TTHC

- Ban hành kế hoạch kiểm soát TTHC, kiểm tra, theo dõi, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ kiểm soát TTHC năm 2023.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố kịp thời các danh mục TTHC được chuẩn hóa, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở VHTTDL.

- Cập nhật, đăng tải, niêm yết, công khai đầy đủ, kịp thời TTHC tại trụ sở Sở VHTTDL, Trung tâm Phục hành chính công tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở.

- Thực hiện công khai địa chỉ tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức; giải quyết, xử lý các phản ánh, kiến nghị đúng thẩm quyền, theo quy định.

3.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử.

- Tiếp tục tuyên truyền thực hiện tiếp nhận, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích.

- Tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử do UBND tỉnh, Bộ VHTTDL tổ chức.

- Phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh trong việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC.

3.3. Rà soát, đề xuất, đơn giản hóa TTHC

- Ban hành kế hoạch và các văn bản hướng dẫn rà soát, đánh giá TTHC năm 2023.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất TTHC thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4; đề xuất TTHC thực hiện cắt giảm thời hạn giải quyết so với quy định.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị theo hướng phân định đúng, tránh chồng chéo về chức năng nhiệm vụ.

- Tiếp tục thực hiện phân cấp trong lĩnh vực quản lý hành chính nhà nước được giao, tăng cường kiểm tra các nhiệm vụ đã phân cấp, kiểm tra việc thực hiện quy chế làm việc của các đơn vị trực thuộc.

- Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế gắn với việc rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Quyết định số 2218/QĐ-TTg ngày 10/12/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện Nghị quyết số 39-NQ-TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Bám sát những nội dung cơ bản của Nghị quyết Hội nghị Trung ương 7, khóa XII, cụ thể là “Nghị định số 26-NQ/TW, ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ các cấp, nhất là chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ”, từ đó xác định các nhiệm vụ cần triển khai và có kế hoạch, lộ trình tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Tiếp tục chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 12/02/2017 của UBND tỉnh về thực hiện Chỉ thị số 26/CT-TTg và chỉ thị số 12/CT-UBND ngày 12/01/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Cao Bằng.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đảm bảo đúng quy định việc bố trí công chức, viên chức theo vị trí việc làm được phê duyệt; thường xuyên rà soát, điều chỉnh đề án vị trí việc làm tại các cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập đảm bảo đúng quy định và thực tế trong quản lý từ đó nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ công chức, viên chức.

- Thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, tổ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo. Kiên quyết thực hiện chính sách tinh giản biên chế đối với cán bộ, công chức, viên chức năng lực yếu, thiếu tinh thần trách nhiệm, không hoàn thành nhiệm vụ..., theo Nghị định số 1098/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ và Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 108/2014/NĐ-CP.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức theo hướng gắn đào tạo, bồi dưỡng cá nhân, công chức, viên chức cơ sở vị trí, chức danh, yêu cầu nhiệm vụ và quy hoạch theo kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng năm 2023; Khuyến khích cán bộ, công chức, viên chức học tập và tự học tập để nâng cao năng lực, trình độ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện đổi mới công tác đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng đánh giá xuyên suốt, liên tục, đa chiều, theo tiêu chí cụ thể, bằng sản phẩm.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục quán triệt và tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2015 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013; Nghị định số 54/2016/NĐ-CP ngày 14/6/2016; Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015; Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 và các văn bản có liên quan tới cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc, các tổ chức hội phạm vi quản lý của ngành quản lý.

- Tiếp tục chỉ đạo rà soát các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện quyền tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ, xác định rõ những kết quả đã đạt được, hạn chế và kiến nghị các giải pháp cụ thể nhằm phát huy hiệu quả tính tự chủ các đơn vị, chỉ đạo các đơn vị rà soát, sửa đổi, bổ sung Quy chế chi tiêu nội bộ làm cơ sở chi tiêu kinh phí đảm bảo tiết kiệm, chủ động trong chi tiêu và phục vụ kịp thời hoạt động chuyên môn nghiệp vụ theo nhiệm vụ được giao.

- Căn cứ Quyết định của Bộ VHTTDL ban hành về giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực VHTTDL, thực hiện rà soát ban hành giá dịch vụ sự nghiệp công thuộc lĩnh vực quản lý.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, chỉ tiêu theo Kế hoạch chuyển đổi số của Sở VHTTDL năm 2023.

- Tiếp tục khai thác, sử dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản, các Hệ thống thông tin báo cáo, Hệ thống kết nối người dân, doanh nghiệp với chính quyền tỉnh Cao Bằng... tăng cường cung cấp thông tin trên Trang thông tin điện tử của Sở.

- Nâng cao khả năng khai thác Phần mềm Hệ thống một cửa điện tử đã được trang bị tại Sở; Tăng cường công tác truyền thông để quảng bá dịch vụ công trực tuyến đến người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, giải quyết, trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến; Hướng dẫn người dân và doanh nghiệp thực hiện hồ sơ TTHC trực tuyến mức độ 3, 4 và thanh toán phí, lệ phí trực tuyến.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí dành cho công tác CCHC năm 2023 của Sở và các đơn vị sự nghiệp là 129.773.600 đồng (*Một trăm hai mươi chín triệu, bảy trăm bảy mươi ba nghìn, sáu trăm đồng chẵn*), trong đó:

- Thuê dịch vụ Hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice: 11.520.000 đồng.

- Thuê dịch vụ một cửa điện tử: 30.000.000 đồng.

- Đầu tư nâng cấp, sửa chữa máy tính, thiết bị văn phòng: 60.000.000 đồng.

- Phần mềm diệt virus bản quyền: 9.640.000 đồng.

- Thuê dịch vụ Internet: 8.613.600 đồng.

- Kinh phí dành cho công tác tuyên truyền CCHC: 10.000.000 đồng.

Ghi chú: Kinh phí được chi từ nguồn hoạt động thường xuyên hằng năm của Sở.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

- Chủ trì phối hợp với các phòng, đơn vị trực thuộc Sở xây dựng Kế hoạch tuyên truyền CCHC; Kế hoạch kiểm tra công tác CCHC năm 2023 và tham mưu triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch CCHC. Tổng hợp báo cáo đột xuất, định kỳ về công tác CCHC theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC; kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin; kế hoạch duy trì áp dụng và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 năm 2023.

- Phối hợp với Trung tâm Phục vụ hành chính tỉnh, các phòng chuyên môn thuộc Sở thực hiện tốt công tác tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Theo dõi, hướng dẫn các phòng thực hiện có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015; triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin. Duy trì và nâng cao chất lượng hoạt động của Trang thông tin điện tử.

- Tham mưu Sở Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy chế quản lý tài sản công theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ đối với cơ quan hành chính nhà nước.

- Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006.

- Đảm bảo nguồn kinh phí cho chi hoạt động CCHC của Sở năm 2023.

2. Phòng Tổ chức - Pháp chế

- Tham mưu Lãnh đạo Sở về cải cách tổ chức bộ máy hành chính; Cải cách chế độ công vụ theo đề án đã được phê duyệt.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2023.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo quy định hiện hành của Nhà nước.

- Thực hiện nghiêm túc quy định về bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm cán bộ, công chức lãnh đạo. Thực hiện tốt chính sách tinh giản biên chế tại cơ quan, đơn vị theo nghị định 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế. Thực hiện đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hằng năm sát với thực tế gắn với việc hoàn thành nhiệm vụ được giao.

- Thực hiện công tác rà soát các VBQPPL do HĐND tỉnh, UBND tỉnh và Bộ VHTTDL ban hành có liên quan đến quản lý ngành, báo cáo kịp thời theo quy định.

- Xây dựng kế hoạch rà soát VBQPPL, tuyên truyền phổ biến VBQPPL; kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật năm 2023.

3. Thanh tra: Phối hợp với các phòng, đơn vị thực hiện tốt công tác kiểm tra theo kế hoạch, đúng quy định.

4. Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở: Triển khai, thực hiện các nhiệm vụ tại Kế hoạch này; xây dựng báo cáo kiểm tra đột xuất khi có yêu cầu (*các báo cáo gửi về Sở qua Văn phòng Sở*).

*** Thời gian báo cáo định kỳ:**

- Báo cáo quý I: Gửi trước ngày 05/3/2023;
- Báo cáo 6 tháng: Gửi trước ngày 05/6/2023;
- Báo cáo Quý III: Gửi trước ngày 05/9/2023;
- Báo cáo năm: Gửi trước ngày 05/12/2023.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước năm 2023 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Tô Thị Trang